|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /2024/NQ-HĐNDDỰ THẢO | *Quảng Trị, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ …**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ**Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ  Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ  Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra số /BC- KTNS ngày tháng năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định về thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị theo quy định tại khoản 2, 3; điểm b khoản 4 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ được sửa đổi tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐCP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

b) Trường hợp Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương có quy định về thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại khoản 1 Điều này mà khác với quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam (Văn phòng Tỉnh ủy - đơn vị dự toán cấp I, các đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng huyện ủy, Văn phòng Thị ủy, Văn phòng Thành ủy là đơn vị dự toán trực thuộc ngân sách cấp huyện), cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (chỉ áp dụng đối với nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý).

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác liên quan.

**Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin (sau đây gọi là dự án, gói thầu) sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đầu tư, mua sắm các dự án, gói thầu có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 dự án, gói thầu.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh:

a) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các dự án, gói thầu có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 dự án, gói thầu tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; từ trên 200 triệu đồng/01 dự án, gói thầu đến dưới 500 triệu đồng/01 dự án, gói thầu đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các dự án, gói thầu có giá trị không quá 200 triệu đồng/01 dự án, gói thầu.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định đầu tư, mua sắm các dự án, gói thầu có giá trị từ trên 200 triệu đồng/01 dự án, gói thầu đến dưới 500 triệu đồng/01 dự án, gói thầu của các cơ quan, tổ chức, đơn vị dự toán thuộc ngân sách cấp huyện và các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý.

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định đầu tư, mua sắm các dự án, gói thầu có giá trị không quá 200 triệu đồng/01 dự án, gói thầu tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình..

**Điều 3**. **Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII Kỳ họp thứ … thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Ủy ban thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;- Các Bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông;- Thường trực Tỉnh ủy;- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- Thường trực Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy; - HĐND-UBND các huyện, thị xã, thành phố;- UBND các xã, phường, thị trấn;- Cổng TTĐT tỉnh;- Lưu: VT, KTNS. | **CHỦ TỊCH** |